

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2021/HS-ST
Ngày: 22-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Mai Hương

Các hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thu

Ông Phạm Anh Tuấn

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Lan Anh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:

Ông Lưu Thanh Hải - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở, Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2021/TLST-HS ngày 25/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2021/QĐ-ST ngày 25/6/2021, đối với bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng A - Sinh năm 1998; Giới tính: Nam

Nơi cư trú: Thôn Kh - xã Đ - huyện T - tỉnh Vĩnh Phúc;

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Hiện đang là sinh viên.

Bố đẻ: Nguyễn Quốc Tr, sinh năm 1962; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Hải L, sinh năm 1970;

Tiền án, tiền sự: Không có

Bị cáo tại ngoại (đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/01/2021 đến ngày 09/3/2021)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi kết thúc điều tra vụ án “Làm, tàng trữ, lưu hành tiền giả” xảy ra tại tỉnh Nam Định tháng 04/2020 liên quan đến các đối tượng là Nguyễn Văn T, Cao Văn Ph, và Vũ Thị Nh, cùng trú tại huyện G - tỉnh Nam Định. Ngày 10/12/2020, Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Nam Định đã có kết luận điều tra số 04/ANĐT và chuyển toàn bộ hồ sơ và tài liệu liên quan đến VKSND tỉnh Nam Định đề nghị truy tố các đối tượng theo quy định của pháp luật. Đối với một số nội dung chưa làm rõ được trong quá trình điều tra vụ án trên, Cơ quan ANĐT đã tiến hành tách để tiếp tục làm rõ được trong giai đoạn sau. Căn cứ tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan ANĐT đã điều tra, xác minh làm rõ hành vi của Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 02/8/1998, trú tại thôn Kh - xã Đ - huyện T - tỉnh Vĩnh Phúc, nội dung cụ thể như sau:

Khoảng cuối tháng 03/2020, khi đang sinh sống ở thành phố Hà Nội để theo học hệ dân sự tại Học viện Kỹ Thuật Quân sự, trong quá trình sử dụng mạng xã hội Facebook, Nguyễn Hoàng A đọc được bài viết quảng cáo, rao bán tiền giả và bình luận của tài khoản Facebook “Nguyễn Minh Quang” trong nhóm “Tham Gia Là Có Tiền” nên nảy sinh ý định mua tiền giả về để tiêu sài cá nhân. Nguyễn Hoàng A chủ động nhắn tin cho tài khoản Facebook “Nguyễn Minh Quang” hỏi mua tiền giả. Quá trình trao đổi, Nguyễn Hoàng A biết tài khoản “Song Long Tài Chính” có bán tiền giả. Nguyễn Hoàng A đã sử dụng ứng dụng Messenger của tài khoản Facebook “Nguyễn Hoàng A” nhắn tin, giao dịch với tài khoản Facebook “Song Long Tài Chính” do Nguyễn Văn T, Vũ Thị Nh quản lý sử dụng, đặt mua 6.000.000 đồng tiền giả, loại mệnh giá 500.000 đồng với giá 1.000.000 đồng tiền thật, theo tỷ lệ 1:6 (Một triệu đồng tiền thật đổi được sáu triệu đồng tiền giả).

Nguyễn Văn T và Vũ Thị Nh thông báo phương thức giao dịch là tiền giả sẽ được giấu trong hộp bưu kiện chuyển theo đường bưu điện thông qua dịch vụ thu tiền hộ COD đến địa chỉ của Hoàng A, không cần phải đặt cọc tiền trước nhưng không được kiểm tra bưu kiện trước khi thanh toán. T, Nh gửi cho Hoàng A xem video hướng dẫn chỗ giấu tiền giả trong bưu kiện. Hoàng A đồng ý và cung cấp địa chỉ: Số 18, ngõ 86, Chùa Hà, Cầu Giấy, Hà Nội, SĐT: 0338.315.643. Ngày 23/3/2020, Hoàng A nhận được bưu kiện có mã vận đơn EC427454859VN và thanh toán 1.035.000đ (trong đó 35.000đ là cước phí vận chuyển) cho anh Lê Văn

N là nhân viên bưu tá thuộc Bưu cục Cầu Giấy 2, thành phố Hà Nội. Mở bưu kiện, Hoàng A thấy bên trong có 01 lọ nhựa đựng chất lỏng và 12 tờ tiền giả, loại mệnh giá 500.000 đồng được cất giấu tại vị trí như Nguyễn Văn T, Vũ Thị Nh hướng dẫn. Kiểm tra, Hoàng A thấy những tờ tiền giả này dày hơn, màu sắc đậm hơn tiền thật nên đã đốt 01 tờ tiền giả để kiểm tra chất lượng tờ tiền, số tiền giả còn lại Hoàng A cất giấu trong tủ quần áo tại phòng trọ của mình, đồng thời vứt luôn lọ mực đi. Vài ngày sau, Hoàng A nhắn tin, gửi video có hình ảnh tiền giả do mình tự quay video cho cho tài khoản Facebook “Nguyễn Đức Nhật” để giới thiệu bán 5.000.000 đồng tiền giả với giá 1.500.000 đồng tiền thật. Tuy nhiên, sau khi nhắn tin giao dịch xong, Hoàng A không thấy người này liên hệ lại nên việc giao dịch mua bán tiền giả không thực hiện được. Do lo sợ hành vi tàng trữ, lưu hành tiền giả của mình bị phát hiện nên Hoàng A đã đốt toàn bộ 11 tờ tiền giả đang cất giấu.

*Cáo trạng số 24/CT-VKS-P1 ngày 22/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng A về tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả” theo quy định tại khoản 2 Điều 207 BLHS;

Tại phiên tòa sơ thẩm:

*Bị cáo Nguyễn Hoàng A đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung cáo trạng đã truy tố, và xác định VKSND tỉnh Nam Định truy tố bị cáo là đúng tội, không oan. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo lần đầu vi phạm pháp luật, đều rất ân hận về việc làm sai trái của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 207; điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 BLHS

Xử phạt Nguyễn Hoang Anh từ 2 năm 6 tháng tù đến 3 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay; bằng lời khai của người làm chứng; bằng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra, thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng cuối tháng 03/2020, khi đang sinh sống và học tập tại thành phố Hà Nội, trong quá trình sử dụng mạng xã hội Facebook, Nguyễn Hoàng A đọc được bài viết quảng cáo, rao bán tiền giả trong nhóm “Tham Gia Là Có Tiền” nên nảy sinh ý định mua tiền giả về để tiêu thụ kiếm lời. Nguyễn Hoàng A chủ động nhắn tin cho tài khoản Facebook “Song Long Tài Chính” do Nguyễn Văn T, Vũ Thị Nh quân lý sử dụng, đặt mua 6.000.000 đồng tiền giả, loại mệnh giá 500.000 đồng với giá 1.000.000 đồng tiền thật, phương thức giao dịch là tiền giả sẽ được giấu trong hộp bưu kiện chuyển theo đường bưu điện đến địa chỉ của Hoàng A – nhận hàng sẽ thanh toán tiền. Sau khi nhận được tiền giả, Hoàng A đã nhắn tin, gửi video có hình ảnh tiền giả do mình tự quay cho tài khoản Facebook “Nguyễn Đức Nhật” để giới thiệu bán 5.000.000 đồng tiền giả với giá 1.500.000 đồng tiền thật. Tuy nhiên, do lo sợ hành vi tàng trữ, lưu hành tiền giả của mình bị phát hiện nên Hoàng A đã đốt toàn bộ số tiền giả đang cất giấu.

Hành vi của Nguyễn Hoàng A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả”. Do số lượng tiền giả đã giao dịch đặt mua là 6.000.000 đồng, nên Nguyễn Hoàng A phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung quy định tại khoản 2 Điều 207 BLHS.

Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm sự độc quyền quản lý tài chính của Nhà nước thông qua việc phát hành tiền tệ. Bị cáo là những người có đủ năng lực hành

vi, đều nhận thức được việc tiêu thụ, lưu hành tiền giả là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm. Nhưng do động cơ tư lợi cá nhân, bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, với tính chất tội phạm nghiêm trọng được thể hiện qua số lượng tiền giả mà bị cáo đã tàng trữ, lưu hành tiêu thụ trên thị trường. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng đến trật tự an ninh kinh tế xã hội. Vì vậy hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm nhằm răn đe giáo dục phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Khi lượng hình, xét thấy:

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Trong quá trình điều tra vụ án đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

- Quá trình ở tại địa phương, bị cáo đã tích cực giúp đỡ Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc triệt phá nhiều ổ nhóm tội phạm, nên Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã có công văn đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ và khoan hồng cho bị cáo, vì vậy xác định bị cáo Nguyễn Hoàng A đã có công giúp cơ quan điều tra phát hiện xử lý tội phạm, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS.

- Trong gia đình bị cáo có ông bà đã được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến; bản thân bị cáo và bố mẹ đều tham gia tích cực vào các hoạt động giữ gìn trật tự an ninh tại địa phương – được chính quyền địa phương xác nhận, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đối chiếu với các quy định hướng dẫn thực thi Bộ luật hình sự nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Nguyễn Hoàng A được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 BLHS và không có tình tiết tăng nặng, nên có căn cứ pháp lý để áp dụng Điều 54 BLHS - ấn định cho các bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung

hình phạt đã truy tố. Bị cáo Nguyễn Hoàng A nhân thân không có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, không có tình tiết tăng nặng, có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, đặc biệt ngay sau khi bị phát hiện phạm tội, trong quá trình tại ngoại ở tại địa phương bị cáo đã tích cực giúp đỡ Công an tỉnh Vĩnh Phúc triệt phá nhiều ổ nhóm tội phạm, được Phòng cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có công văn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt; Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thấy có đủ căn cứ pháp lý để áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, ở tại nơi cư trú tự lao động cải tạo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương.

Như vậy mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm mà Đảng và Nhà nước đã đề ra đồng thời cũng thể hiện tính khoan hồng nhân đạo của pháp luật Việt Nam đối với người phạm tội đã biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Do bị cáo chưa có thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[6] Xử lý vật chứng:

01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S màu hồng có sim điện thoại Viettel số 0368.668.085 và 01 sim điện thoại Viettel số 0338.315.643 thu giữ của bị cáo Nguyễn Hoàng A, qua điều tra xác minh thấy bị cáo đã sử dụng điện thoại để liên lạc mua bán tiêu thụ tiền giả, nên xác định là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng A phạm tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả”;
2. Căn cứ khoản 2 Điều 207 BLHS; điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 BLHS

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo,

thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (bị cáo đã bị tạm giam tạm giữ từ ngày 20/01/2021 đến ngày 09/3/2021)

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng A cho UBND xã Đ - huyện T - tỉnh Vĩnh Phúc; để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS;

- Tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S màu hồng có sim điện thoại Viettel số 0368.668.085 và 01 sim điện thoại Viettel số 0338.315.643

(Chi tiết cụ thể trong ghi trong biên bản giao nhận vật chứng số 32/21 ngày 24/3/2021 giữa Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định)

4. Án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Hoàng A phải nộp 200.000 đồng.

Báo bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; CA - VKS tỉnh ND
- Cục THA dân sự tỉnh Nam Định
- Bị cáo;
- UBND xã, phường
- Lưu HS, tòa HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Thị Mai Hương

